

Số: 05 /2019/QĐST-HNGĐ

Y L, ngày 23 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỢNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 225/2018/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1992.

Trú quán: Khu Vòng 2, Xã Phúc Khánh, huyện Y L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hoàng Vũ Đại - Sinh năm 1992 .

Địa chỉ: Khu Vòng 2, Xã Phúc Khánh, huyện Y L, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Y L, tỉnh Phú Thọ. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Xuân Th, chức vụ Giám đốc.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 58 và điều 60 luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đ- ông sự đ- ọc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ông sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Vũ Đ .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ông sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Vũ Đ được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Hoàng Minh D, sinh ngày 06/7/2015, chị Hoàng Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Hoàng Long Nh, sinh ngày 03/3/2012, kể từ tháng 01/2019 đến khi trưởng thành. Chị H và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi

con chung cùng nhau. Chị H, anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, chị H, anh Đ cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và công sức : Chị H và anh Đ thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Về vay nợ: Chị Hoàng Thị H có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng chính sách xã hội huyện Y L, tỉnh Phú Thọ số tiền gốc là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và tiền lãi hàng tháng theo quy định trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 19/5/2017. Anh Hoàng Vũ Đ có trách nhiệm trả cho ngân hàng chính sách xã hội huyện Y L, tỉnh Phú Thọ 20.000.000đ tiền gốc và tiền lãi hàng tháng theo quy định trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 19/5/2017.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2017/0005433 ngày 07/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y L . Hoàn trả lại cho chị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y L;
- Các đ- ơng sự;
- THA dân sự huyện Y L;
- UBND xã Mỹ Thuận, huyện T S
- L- u hồ sơ;
- L- u VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y L
Thẩm phán

Hoàng Văn Mẫu

